

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN  
PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ ÔN CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH  
THÁNG 04/2024 - CƠ SỞ GÒ VẤP

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN              | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên       | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|------------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|-----------------|---------|
| 1   | 2     | 54222320014     | Nguyễn Thị Thanh Loan  | 14/03/1979 | 02YS16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 2   | 2     | 54222320056     | Nguyễn Thị Mượt        | 21/07/1999 | 02KT16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 3   | 2     | 1213240053      | Trần Thị Phương Vy     | 23/12/1994 | 02KT14E1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 4   | 2     | 2223240088      | Đào Lan Vi             | 01/04/1995 | 02DH15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 5   | 2     | 54222320074     | Trần Thạch Thảo        | 13/11/2003 | 02DS16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 6   | 2     | 2223240272      | Trần Thị Minh Thư      | 12/02/1994 | 02DD15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 7   | 2     | 2223360427      | Nguyễn Lý Ánh Linh     | 09/05/2006 | 02MK15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 8   | 2     | 2223240280      | Trần Quốc Bảo          | 18/05/1996 | 02DN15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 9   | 2     | 54222330039     | Mẫn Thị Thu Hằng       | 06/06/1997 | 02YS16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 10  | 2     | 54222330057     | Đặng Thị An            | 12/07/1996 | 02YS16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 11  | 2     | 2223360328      | Đào Văn Nam            | 17/12/2004 | 02MK15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 12  | 2     | 54222310054     | Nguyễn Thị Ánh Dương   | 22/09/2005 | 02KT16D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 13  | 2     | 2223240152      | Nguyễn Hoàng Tuyết Nhi | 02/10/1997 | 02MK15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 14  | 2     | 54222330035     | Đỗ Quang Trường        | 20/07/1987 | 02DD16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 15  | 2     | 2223240288      | Hoàng Lê Khánh Duy     | 21/07/2001 | 02DN15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 16  | 2     | 3223180020      | Nguyễn Thị Lan         | 11/01/1985 | 02KT15E2 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 17  | 2     | 2213240042      | Đỗ Ngọc Thực           | 28/12/2000 | 02DS14B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |
| 18  | 2     | 2223360544      | Hồ Hồng Lựa            | 01/07/1998 | 02MK15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN             | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên          | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|-----------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|--------------------|---------|
| 19  | 2     | 2213360251      | Lê Nhật Hào           | 30/4/2000  | 02DN14D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 20  | 2     | 2203240127      | Nguyễn Văn Tuấn       | 26/03/1996 | 02TW13B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 21  | 2     | 2223240273      | Phan Đình Hoàng       | 01/01/1993 | 02DN15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 22  | 2     | 2223240120      | Lê Thị Hường          | 02/09/1996 | 02MK15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 23  | 2     | 54222320044     | Trần Thị Thu Hằng     | 29/03/1998 | 02KT16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 24  | 2     | 216020665       | Nguyễn Thị Ngọc Vàng  |            |          | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 25  | 2     | 2223360132      | Huỳnh Quốc Cường      | 05/07/1999 | 02DN15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 26  | 2     | 54222320031     | Trần Thị Trúc My      | 13/11/1999 | 02KT16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 27  | 2     | 54222320073     | Nguyễn Văn Trung Kiên | 08/04/2002 | 02DS16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 28  | 2     | 2223360505      | Võ Trung Toán         | 06/12/1997 | 02DN15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 29  | 2     | 2223240109      | Lê Thị Thùy Dung      | 21/03/2000 | 02KT15B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 30  | 2     | 54222320025     | Lê Huỳnh Ngọc         | 24/07/2001 | 02KT16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 31  | 2     | 54222320052     | Đào Thị Tú Uyên       | 16/11/2003 | 02KT16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 32  | 2     | 2223360007      | Nguyễn Hoàng Thành    | 12/12/2000 | 02DN15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 33  | 2     | 2213360332      | Cao Thị Dung          | 05/9/1996  | 02DD14D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 34  | 2     | 2203360349      | Lê Thị Quỳnh          | 08/07/1993 | 02MK13D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 35  | 2     | 54222310001     | Nguyễn Kim Hằng       | 03/02/1984 | 02KT16D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 36  | 2     | 54222320159     | Nguyễn Thị Thu Hiền   | 02/08/1994 | 02DD16B1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 37  | 2     | 2213360152      | Lênh Tác Phúc         | 01/07/2002 | 02MK14D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 38  | 2     | 2223360581      | Nguyễn Tiết Minh      | 10/12/1991 | 02DN15D1 | Nhóm 3  | 405   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Đào Thị Thu Vân    |         |
| 39  | 2     | 2193360232      | Trần Ngọc Mỹ Duyên    | 26/03/2004 | 02DL12C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN             | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên          | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|-----------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|--------------------|---------|
| 40  | 2     | 2213360258      | Phạm Nguyễn Gia Hưng  | 28/8/2005  | 02DD14C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 41  | 2     | 2203360038      | Thạch Thị Sô Phi Ni   | 07/04/2002 | 02KT13C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 42  | 2     | 2223360006      | Võ Thị Hồng           | 02/6/1991  | 02DS15C2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 43  | 2     | 2223360153      | Nguyễn Thị Yến Như    | 20/07/2007 | 02KT15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 44  | 2     | 1223360228      | Mai Như Ý             | 10/08/2007 | 02DD15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 45  | 2     | 2213360293      | Siu H'Lý              | 25/6/2000  | 02YS14C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 46  | 2     | 1832420374      | Lê Quốc Trọng         | 05/10/1996 | 02DD11A1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 47  | 2     | 2213360284      | Hồ Huỳnh Phương Uyên  | 27/10/2005 | 02KT14C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 48  | 2     | 2223360424      | Lê Bắc Khăm           | 01/01/2003 | 02DS15C2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 49  | 2     | 2223240075      | Võ Thanh Mỹ Tiên      | 25/08/1994 | 02DS15A2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 50  | 2     | 2223240155      | Nguyễn Thị Ngọc Trinh | 22/01/1998 | 02DD15A2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 51  | 2     | 2203360285      | Võ Quốc Khánh         | 29/08/2003 | 02TM13C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 52  | 2     | 2213240081      | Đặng Tường Phụng Tiên | 07/07/2000 | 02KT14A1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 53  | 2     | 2223360434      | Trần Ngọc Uyên Phương | 19/09/2007 | 02MK15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 54  | 2     | 2213360223      | Trần Ngọc Bảo Trân    | 27/01/2005 | 02MK14C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 55  | 2     | 2203240230      | Đỗ Thị Trang          | 03/09/2002 | 02YS13A2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 56  | 2     | 2213360221      | Trần Vũ Minh Huy      | 23/4/2006  | 02TM14C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 57  | 2     | 2223360230      | Trần Lê Kiều Trinh    | 03/10/2006 | 02DS15C2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 58  | 2     | 2213240043      | Nguyễn Ngọc Diệu      | 12/06/2000 | 02KT14A1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 59  | 2     | 2193360177      | Lê Thị Minh Thư       | 07/06/2004 | 02DD12C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |
| 60  | 2     | 2223360402      | Lê Ngọc Thủy Tiên     | 29/12/2007 | 02MK15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN              | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên           | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|------------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|---------------------|---------|
| 61  | 2     | 2223360514      | Lê Minh Thiện          | 18/10/2002 | 02DD15C2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 62  | 2     | 2203360187      | Nguyễn Lê Minh Tuyền   | 25/08/2005 | 02TW13C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 63  | 2     | 2203360082      | Trương Quang Minh      | 09/12/2005 | 02DL13C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 64  | 2     | 2223360332      | Nguyễn Thị Hồng Phương | 08/07/2007 | 02KT15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 65  | 2     | 2193360196      | Hoàng Ngọc Nhật Quỳnh  | 26/01/2002 | 02TM12C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 66  | 2     | 2193240253      | Hoàng Huy Hiệu         | 03/03/2001 | 02DL12A1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 67  | 2     | 2223240181      | Trương Huyền Nhã Trân  | 14/05/2004 | 02DD15A2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 68  | 2     | 2223360338      | Trần Quang Ngân        | 23/07/2004 | 02DS15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 69  | 2     | 2223360385      | Nguyễn Thị Kim Ngân    | 16/01/2007 | 02KT15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 70  | 2     | 2213360187      | Nguyễn Hoàng Phi Hùng  | 23/08/2006 | 02DH14C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 71  | 2     | 2203360196      | Nguyễn Hữu Phúc        | 09/04/2005 | 02TM13C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 72  | 2     | 2223360550      | Đàng Thị Kim Thê       | 03/09/2002 | 02DS15C2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 73  | 2     | 2223360577      | Trịnh Xuân Trường      | 30/01/1998 | 02DS15C2 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 74  | 2     | 2193360077      | Lê Trần Huỳnh Như      | 24/02/2004 | 02DL12C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 75  | 2     | 2223360149      | Thiệu Thanh Mỹ         | 16/10/2007 | 02KT15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 76  | 2     | 2193180012      | Ngô Quốc Dũng          | 21/09/2001 | 02TW12A1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 77  | 2     | 2213240206      | Đinh Thị Mỹ Loan       | 23/01/2003 | 02YS14A1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 78  | 2     | 2223360186      | Nguyễn Nhựt Linh       | 07/05/2007 | 02YS15C1 | Nhóm 4  | 406   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Phan Thị Miên Thảo  |         |
| 79  | 2     | 2223360249      | Phan Huỳnh Minh Tuấn   | 02/12/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 80  | 2     | 2223360408      | Vũ Hải Anh             | 25/08/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 81  | 2     | 2223360399      | Lê Thị Xuân Hương      | 23/09/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN              | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên           | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|------------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|---------------------|---------|
| 82  | 2     | 2223360406      | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | 11/08/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 83  | 2     | 2223360388      | Lê Xuân Vinh           | 10/09/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 84  | 2     | 2223360279      | Ngô Mỹ Trang           | 26/10/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 85  | 2     | 2223360391      | Hồ Anh Khoa            | 11/11/2007 | 02TM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 86  | 2     | 2223360239      | Phạm Minh Gia Bảo      | 21/03/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 87  | 2     | 2223360511      | Phan Thanh Toàn        | 25/10/2006 | 02TM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 88  | 2     | 2223360378      | Đỗ Hoàng Thúy Vy       | 21/02/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 89  | 2     | 2223360423      | Chí Nguyệt Cát Tiên    | 04/05/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 90  | 2     | 2223360333      | Đoàn Lâm Thiện Bảo     | 28/11/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 91  | 2     | 2223360327      | Bùi Nguyễn Thanh Vy    | 27/10/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 92  | 2     | 2223360299      | Lý Ngọc Bảo Trân       | 20/11/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 93  | 2     | 2223360335      | Đặng Văn Hiếu          | 04/11/2007 | 02TM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 94  | 2     | 2223360336      | Lý Hữu Phước           | 15/06/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 95  | 2     | 2223360194      | Nguyễn Hoàng Thúc      | 08/03/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 96  | 2     | 2223360373      | Trần Tuệ Hiếu          | 31/07/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 97  | 2     | 2223360485      | Nghiêm Tấn Đạt         | 20/12/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 98  | 2     | 2223360394      | Hồ Minh Hoàng          | 24/07/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 99  | 2     | 2223360518      | Nguyễn Quốc Thắng      | 01/12/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 100 | 2     | 2223360383      | Nguyễn Minh Khang      | 31/08/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 101 | 2     | 2223240297      | Phạm Khánh Nhật        | 26/08/2004 | 02DH15A3 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 102 | 2     | 2223360326      | Huỳnh Thị Minh Phương  | 31/12/2006 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN            | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên           | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|----------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|---------------------|---------|
| 103 | 2     | 2223360367      | Đỗ Trịnh Chí Khang   | 07/05/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 104 | 2     | 2223360459      | Trần Trọng Khang     | 10/03/2007 | 02DH15C3 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 105 | 2     | 2223360346      | Nguyễn Thị Kim Oanh  | 04/12/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 106 | 2     | 2223360270      | Đặng Hồng Ánh        | 30/11/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 107 | 2     | 2223360371      | Huỳnh Chí Đạt        | 24/02/2007 | 02DH15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 108 | 2     | 2223360252      | Cao Thanh Tú         | 07/05/2006 | 02DH15C3 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 109 | 2     | 2223360493      | Võ Tấn Được          | 19/08/2002 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 110 | 2     | 2223360325      | Võ Minh Tiến         | 25/09/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 111 | 2     | 2223360392      | Nguyễn Huy Hoàng     | 03/04/2007 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 112 | 2     | 2223360516      | Huỳnh Hải Đăng       | 22/12/2006 | 02PM15C2 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 113 | 2     | 2223360462      | Vũ Đức Phúc          | 19/02/2007 | 02DH15C3 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 114 | 2     | 2223360302      | Phan Nguyễn Gia Bảo  | 23/12/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 115 | 2     | 2223360280      | Lê Hồ Gia Thuận      | 26/04/2007 | 02PM15C1 | Nhóm 5  | 408   | CN  | 14/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Bùi Thị Thanh Hương |         |
| 116 | 2     | 2223180098      | Nguyễn Khắc Thành    | 06/03/2003 | 02PL15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 117 | 2     | 2223240296      | Trịnh Thành Thái     | 12/07/1995 | 02PL15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 118 | 2     | 2223240058      | Nông Thị Tem         | 25/02/1999 | 02PL15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 119 | 2     | 3223240022      | Trần Thị Hồng Cúc    | 10/02/1998 | 02KT15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 120 | 2     | 54212320023     | Nguyễn Thị Hồng Ngân | 02/01/2002 | 02KT16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 121 | 2     | 2223360453      | Phạm Ngọc Quỳnh Như  | 10/12/2007 | 02MK15C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 122 | 2     | 2223360441      | Nguyễn Thị Ngọc Linh | 08/05/2007 | 02MK15C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |
| 123 | 2     | 54222320067     | Nguyễn Thị Lam Hồng  | 16/09/2003 | 02DS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo  |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN             | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên          | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|-----------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|--------------------|---------|
| 124 | 2     | 2223360375      | Trần Thị Thu Huyền    | 29/01/2007 | 02MK15C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 125 | 2     | 54222320057     | Nguyễn Việt Nhân      | 01/02/2000 | 02DS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 126 | 2     | 54222320125     | Nguyễn Thị Bích Sứ    | 03/11/2005 | 02YS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 127 | 2     | 54222320108     | Nguyễn Thị Cẩm Ly     | 02/12/2005 | 02YS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 128 | 2     | 54222320102     | Lê Diễm Thúy          | 09/09/2005 | 02DD16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 129 | 2     | 54222330002     | Nguyễn Trí Tâm        | 20/06/2005 | 02DS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 130 | 2     | 54212320029     | Thị Thảo Ngân         | 02/01/2005 | 02KT16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 131 | 2     | 54222310210     | Đặng Lê Bích Ngọc     | 07/06/2004 | 02KT16C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 132 | 2     | 54222320017     | Nguyễn Ngọc Duy       | 19/05/2002 | 02YS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 133 | 2     | 54222320064     | Trần Thị Mỹ           | 25/12/2003 | 02YS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 134 | 2     | 54222330022     | Nguyễn Thị Anh Trúc   | 25/02/1994 | 02KT16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 135 | 2     | 54222320143     | Lê Thị Mỹ Huyền       | 01/04/2005 | 02KT16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 136 | 2     | 54222320027     | Mai Thị Dung          | 05/03/1998 | 02DS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 137 | 2     | 2223180099      | Lê Hải Bình           | 12/06/2001 | 02PL15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 138 | 2     | 54222320094     | Nguyễn Văn Thiên Phú  | 24/02/1993 | 02YS16A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 139 | 2     | 2223360490      | Phạm Thị Ngọc Hân     | 05/09/2007 | 02KT15C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 140 | 2     | 2223360466      | Dương Minh Công       | 28/09/2007 | 02PL15C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 141 | 2     | 2213240209      | Nguyễn Ngọc Duy Hân   | 05/07/1998 | 02KT14A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 142 | 2     | 2193240305      | Phạm Thúy Huỳnh       | 16/08/1999 | 02SP12A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 144 | 2     | 223360241       | Nguyễn Thanh Thu Hồng | 16/12/2007 | 02PM15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 145 | 2     | 2223360153      | Nguyễn Thị Yến Như    | 20/07/2007 | 02KT15C1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |

| STT | CƠ SỞ | MÃ SỐ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN           | Ngày sinh  | Mã lớp   | Nhóm ôn | Phòng | Thứ | Ngày ôn    | Giờ                       | Giáo viên          | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------|---------------------|------------|----------|---------|-------|-----|------------|---------------------------|--------------------|---------|
| 146 | 2     | 2213240209      | Nguyễn Ngọc Duy Hân | 05/07/1998 | 02KT14A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 147 | 2     | 2223360225      | Ung Tấn Đạt         | 15/11/2007 | 02PM15A1 | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |
| 148 | 2     |                 | Đặng Thị Đào        | 18/10/1989 |          | Nhóm 6  | 409   | CN  | 21/04/2024 | 7h30-11h30<br>13h00-17h00 | Lương Thị Thu Thảo |         |

TPHCM, Ngày 04 tháng 04 năm 2024  
Phòng Đào Tạo